

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2016/KDTM-ST

Ngày: 08/12/2016

V/v tranh chấp hợp đồng mua
bán cà phê

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hoa.

2. Bà Đỗ Thị Giang.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2016/TLST-KDTM ngày 27 tháng 7 năm 2016 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán cà phê” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2016/QĐST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2016 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Đình G, sinh năm 1962 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S.

Địa chỉ: Thôn V, xã G, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Nam A, sinh năm 1979 và Bà Lê Thị P, sinh năm 1977

Cùng trú tại: Thôn 3, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/7/2016, trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/7/2015, ông Trần Nam A và bà Lê Thị P có đến Doanh nghiệp tư nhân S để thỏa thuận kinh doanh cà phê nhân theo hình thức ông A, bà P nhận tiền trước, giao hàng sau. Sau khi các bên chốt giá, ông A, bà P đã nhận đủ số tiền là 31.000.000 đồng tương đương 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn (Độ ẩm 15%, tạp chất 01%) và hẹn đến ngày 31/12/2015 sẽ giao đủ hàng là 1.000 kg cà phê nhân

quy chuẩn (Độ ẩm 15%, tạp chất 01%). Đến thời hạn giao cà phê, ông A, bà P không thực hiện đúng cam kết. Doanh nghiệp tư nhân S đã nhiều lần đơn đốc nhưng ông A, bà P không giao cà phê cho Doanh nghiệp tư nhân S. Nay, ông Ngô Đình G là chủ Doanh nghiệp tư nhân S yêu cầu ông Trần Nam A và bà Lê Thị P phải trả cho ông 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn (Độ ẩm 15%, tạp chất 01%).

Tại phiên tòa, ông Ngô Đình G vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông A, bà P phải trả cho ông Ngô Đình G – Chủ doanh nghiệp tư nhân S 1.000kg cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đề ông Trần Nam A, bà Lê Thị P thực hiện quyền của mình nhưng ông A, bà P không đến tòa làm việc. Tại phiên tòa, ông A, bà P vắng mặt dù đã được Tòa án nhân dân huyện Chư Sê tổng đạt hợp lệ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên cho rằng, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã tuân thủ đúng các quy định về pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 428, 431, 432 Bộ luật Dân sự; Điều 292, Điều 297 Luật Thương mại 2005 buộc bị đơn ông Trần Nam A, bà Lê Thị P phải giao 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%) cho ông G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc ông Trần Nam A và bà Lê Thị P phải nộp 2.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

Doanh nghiệp tư nhân S do ông Ngô Đình G là chủ Doanh nghiệp, có mã số doanh nghiệp 5900343xxx theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tư nhân được Sở kế hoạch đầu tư cấp ngày 15/9/2007, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 14/4/2014.

Ngày 16/7/2015 Doanh nghiệp tư nhân S và ông Trần Nam A, bà Lê Thị P có thỏa thuận mua bán cà phê theo hình thức chốt giá. Theo thỏa thuận thì ông

Trần Nam A và bà Lê Thị P đã nhận đủ 31.000.000 đồng và hẹn đến ngày 31/12/2015 sẽ giao cho Doanh nghiệp tư nhân S 1.000kg cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%. Đến thời hạn thỏa thuận, ông A, bà P không giao cà phê cho Doanh nghiệp tư nhân S. Ngày 13/7/2016, ông Ngô Đình G là chủ Doanh nghiệp tư nhân S khởi kiện yêu cầu ông Trần Nam A và bà Lê Thị P phải giao 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%) cho Doanh nghiệp tư nhân S. Xét đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại được quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê có thẩm quyền giải quyết.

Xét yêu cầu của ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa Doanh nghiệp tư nhân S và ông Trần Nam A, bà Lê Thị P có thỏa thuận mua bán cà phê theo hình thức chốt giá, ứng tiền trước, trả hàng sau. Ông A, bà P đã ứng tiền của Doanh nghiệp tư nhân S số tiền 31.000.000 đồng tương đương với số hàng phải giao là 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%. Đến thời hạn giao hàng, ông A, bà P đã không thực hiện nghĩa vụ giao cà phê nhân như đã cam kết. Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông A, bà P đã vi phạm cam kết, ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S yêu cầu ông Trần Nam A, bà Lê Thị P phải giao hàng là 1.000 kg cà phê nhân quy chuẩn, có quy cách phẩm chất: (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%) là có cơ sở chấp nhận theo các điều 292, 297 Luật Thương mại 2005.

- **Về án phí:** Trên cơ sở xác minh giá cà phê nhân trên thị trường tại thời điểm xét xử, giá trị tranh chấp là 1.000kg cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%) x 42.500 đồng/1kg = 42.500.000 đồng. Yêu cầu của ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S được chấp nhận toàn bộ, do vậy bị đơn là ông Trần Nam A, bà Lê Thị P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 428, 431, 432 Bộ luật Dân sự; Điều 292, Điều 297 Luật Thương mại 2005.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S;

Buộc ông Trần Nam A và bà Lê Thị P phải giao cho ông Ngô Đình G – Chủ Doanh nghiệp tư nhân S 1.000 kg (Một ngàn kilôgam) cà phê nhân quy chuẩn có quy cách phẩm chất: (Độ ẩm tối đa 15%, tạp chất tối đa 01%).

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc ông Trần Nam A và bà Lê Thị P phải nộp 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho ông Ngô Đình G 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005317 ngày 27/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản sao, bản án hoặc tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Ngọc Tú